

Số: 05/KH-MG

Phong Đông, ngày 07 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2016 – 2020
TẦM NHÌN TỪ NĂM 2020 VÀ ĐẾN NĂM 2025
(Điều chỉnh năm 2018)

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Vị trí địa lý

Trường Mẫu giáo Phong Đông được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 07 năm 2013 theo quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Huyện Vĩnh Thuận. Trường tọa lạc tại địa chỉ Ấp Vĩnh Thạnh, xã Phong Đông, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, tổng diện tích diện tích đất kể cả điểm Chợ Vàm là 3.300,6 m².

Trường nằm gần khu trung tâm cách xã Phong Đông khoảng 2 km, địa bàn xã gồm 5 ấp: Ấp Vĩnh Thạnh, ấp Thạnh Đông, ấp Cái Nhum, ấp Cái Chanh, ấp Ruộng Sạ. Diện tích tự nhiên của xã là 2.557,37 ha; tổng số nhân khẩu là 5.253. Tình hình dân cư gồm hai thành phần dân tộc khác nhau như: Kinh, Khmer. Dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ 73,9%, dân tộc Khmer chiếm tỷ lệ 26,1%.

II. Tình hình kinh tế, xã hội địa phương:

Phần lớn các hộ dân sống chủ yếu bằng nghề làm ruộng và nuôi trồng thủy hải sản. Những năm gần đây nền kinh tế địa phương có xu hướng phát triển; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao, dân cư sinh sống tập trung, nhận thức của cộng đồng về ngành học Mầm non tương đối tốt nên thuận lợi cho việc huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số học sinh. Giáo dục mầm non đã có bước phát triển đáng kể về quy mô, loại hình trường, lớp học vượt định mức chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức và tư vấn nuôi dạy trẻ cho gia đình. Đội ngũ giáo viên được đào tạo cơ bản và từng bước nâng cao về chất lượng, trình độ chuyên môn. Tỷ lệ trẻ em được chăm sóc, giáo dục trong hệ thống trường lớp mẫu giáo ngày càng tăng. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục ngày càng tốt hơn; góp phần nâng cao chất lượng, bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục.

Tuy nhiên, mức độ phát triển nói trên của giáo dục mầm non vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu nuôi dạy trẻ và những đòi hỏi mới của sự nghiệp phát triển đất nước, thành tựu đạt được chưa vững chắc, chưa mang tính hệ thống.

Những yếu kém, bất cập về quy mô, mạng lưới trường, lớp, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, cơ chế quản lý, chính sách xã hội, phương thức, nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ, điều kiện cơ sở vật chất và một số vấn đề khác cần được quan tâm, chăm lo phát triển.

B. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của bộ GD-ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 4 năm 2008;

- Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/2/2011 Về việc sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 13; khoản 2 Điều 16; khoản 1 Điều 17 và điểm c khoản 2 Điều 18 của Điều lệ Trường mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Trường mầm non;

- Thông tư 09/2015/TT-BGDĐT, ngày 14/5/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Trường Mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP, ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

C. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong.

1.1 Điểm mạnh:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 12 người.

Chia ra:

+ Cán bộ quản lý: 02 người.

+ Giáo viên trực tiếp: 08 người; Biên chế 4; Hợp đồng 4;

+ Nhân viên văn phòng: 02

Trong đó:

- Đại học: 05
- Cao đẳng: 05.
- Trung học: 02

Công tác tổ chức: Ban giám hiệu năng động, nhiệt tình, sáng tạo tâm huyết với ngành với trường lớp, có thâm niên công tác, có trình độ và các yêu cầu đáp ứng theo tiêu chuẩn của cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng), có thời gian công tác lâu năm, có kinh nghiệm quản lý; có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường. Luôn được sự tín nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh nhà trường.

Trình độ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 08/08 giáo viên đạt chuẩn ngành học, đạt tỷ lệ 100%; trong đó có 7/8 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (tỷ lệ 87,5%). Đa số giáo viên có tinh thần phấn đấu cao, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

**Về chất lượng trẻ:*

Nội dung	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019
- Huy động trẻ	141	150	147
- Tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi	50,94%	66,67%	67,1%
- Huy động trẻ 5 tuổi	98%	98,96%	
- Tỷ lệ Bé ngoan, BNXS	100%	100%	
- Trẻ phát triển bình thường	99,3%	98%	
- Tỷ lệ bé chuyên cần	98%	98%	
- Tỷ lệ lớp học 2 buổi/ngày	100%	100%	100%
- Tỷ lệ trẻ bỏ học	0%	0%	
- Không xảy ra ngộ độc, tai nạn	100%	100%	

**Về chất lượng phổ cập GDMN:*

Công tác thực hiện phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi được nhà trường đặc biệt coi trọng. Trong năm học đã tổ chức phúc tra, cập nhật số trẻ trong độ tuổi nhằm quản lý tốt các đối tượng phổ cập, huy động tối đa số trẻ 5 tuổi ra lớp. Làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục, các cấp chính quyền địa phương thực hiện đề án 239 của chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 09/01/2012 “Kế hoạch thực hiện đề án phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ năm tuổi giai đoạn 2010-2015 của UBND huyện Vĩnh Thuận. Tập trung chỉ đạo thực hiện phổ cập mẫu giáo 5 tuổi, huy động tối đa số trẻ 5 tuổi vào học Mẫu giáo nhằm chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1.

Kế hoạch số 01/KHBCĐ, ngày 13/3/2018 của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục – xóa mù chữ về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ năm 2018.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên nhằm không ngừng cải thiện chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Kết quả đạt được về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2016.

- Tổng số trẻ 0 - 5 tuổi do địa phương quản lý: 379 em
- Trong đó trẻ 5 tuổi (sinh năm 2009) do địa phương quản lý: 98 em
- Tổng số trẻ 5 tuổi vào học mẫu giáo là: 94 em, đạt tỷ lệ: 95,92 %
- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi(sinh năm 2009): 03 lớp/94 trẻ.
- Số trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày: 94, đạt tỷ lệ 100%.

**Về cơ sở vật chất:*

Tổng số phòng học: 04

- Nhà bếp: Chưa có
- Phòng làm việc: 01

Năm 2017:

- Tổng số trẻ 0 - 5 tuổi do địa phương quản lý: 371 em
- Trong đó trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) do địa phương quản lý: 95 em
- Tổng số trẻ 5 tuổi vào học mẫu giáo là: 94 em, đạt tỷ lệ: 95,92 %
- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi(sinh năm 2012): 03 lớp.
- Số trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày: 94, đạt tỷ lệ 100%.

**Về cơ sở vật chất:*

Tổng số phòng học: 04

- Nhà bếp: Chưa có
- Phòng làm việc: 01

** Thành tích chính:* Trường thực hiện tốt các phong trào thi đua dạy và học song song với các phong trào khác do ngành phát động, chất lượng ngày một phát triển đi lên, đã phần nào khẳng định được vị trí của nhà trường.

1.2. Điểm hạn chế:

- *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:* Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự tâm huyết với nghề chưa có sự chủ động sáng tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay. Giáo viên lớn tuổi thiếu năng động sáng tạo, và ứng dụng công nghệ thông

tin cò hạn chế. Giáo viên (*hợp đồng giảng dạy*) tuy có năng động, sáng tạo nhưng chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- *Chất lượng trẻ*: Một số trẻ do điều kiện đi lại khó khăn nên việc huy động trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp chưa đạt 100%.

- *Cơ sở vật chất*: Nhà trường cơ bản là có các phòng học, phòng chức năng thiết kế xây dựng theo loại hình kiên cố, bán kiên cố. Có đủ bàn ghế đúng quy cách có các bộ thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp, ngoài trời. Có các phương tiện làm việc văn phòng và trang bị máy tính bàn, máy xách tay phục vụ cho công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ.

Tuy nhiên, trường còn có 3 lớp của trường TH-THCS Phong Đông còn mượn phòng để học. Trường còn thiếu các phòng chức năng đó là phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng nhân viên, phòng y tế, phòng thể chất, nhà bảo vệ, nhà kho...hiện tại thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời còn thiếu và đã xuống cấp, thiết bị bên trong các khối phòng phục vụ học tập, phòng chức năng chưa trang bị (Phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn phòng trường, phòng nghệ thuật....vv. Điểm Cái Nhum 2 còn học nhờ phòng học của trường TH-THCS Phong Đông.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ:

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đã có đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa cơ sở vật chất hàng năm, trang thiết bị dạy học đã được quan tâm đầu tư đáp ứng khá đủ cho việc phục vụ công tác quản lý, công tác chăm sóc giáo dục trẻ đã thu hút trẻ trên địa bàn ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đã được trẻ hóa dần hàng năm, đa phần là giáo viên nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

Được phụ huynh tín nhiệm, luôn quan tâm hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để cho giáo viên tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường ngày một tiến bộ hơn.

Cơ sở vật chất nhà trường đã tạo được các điều kiện và cơ hội cho trẻ tham gia vào các hoạt động khám phá và trải nghiệm thông qua môi trường học tập sinh hoạt và vui chơi của trẻ.

2.2. Thách thức:

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Cơ sở vật chất chưa thật đầy đủ về trang thiết bị đồ chơi ngoài trời, thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu, ... để thu nhận hết số trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường.

Còn một số giáo viên khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, chưa có học tập bồi dưỡng về trình độ Ngoại ngữ, Tin học, tính năng động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ còn nhiều hạn chế.

PHẦN II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC

A. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN

Duy trì đạt chuẩn hàng năm về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn, đảm bảo từ 98% trẻ trở lên ra lớp có chất lượng chăm sóc, giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Từng bước xây dựng cơ bản, tu sửa, nâng cấp, cơ sở vật chất ngày một hoàn thiện, đáp ứng mục tiêu yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ.

Thực hiện tốt phương pháp dạy học tích cực, xây dựng môi trường lớp học lấy trẻ làm trung tâm trong nhà trường, các chuyên đề trong năm.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm, tạo nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Duy trì và nâng cao chất lượng áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng vào việc đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn:

Trường Mẫu giáo Phong Đông phấn đấu tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, chất lượng, trẻ được chăm sóc, giáo dục và tham gia học tập vui chơi đạt yêu cầu cao phù hợp với sự phát triển của thời kỳ CNH-HĐH đất nước. Phát huy tốt tính tích cực sáng tạo và năng lực tư duy của trẻ, phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, chuẩn Quốc gia.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng để cá nhân mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển toàn diện, vững chắc, làm tiền đề, nền tảng cho trẻ chuẩn bị bước vào lớp 1 ở trường Tiểu học.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- *Tình đoàn kết*
- *Tinh thần trách nhiệm*
- *Lòng tự trọng*
- *Tính trung thực*
- *Lòng nhân ái*
- *Sự hợp tác*
- *Tinh sáng tạo*
- *Khát vọng vươn lên*

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì đạt Chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong các năm. Phân đấu trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, Chuẩn Quốc gia.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.
- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính 100%. Số CB-GV-NV được bồi dưỡng và có chứng chỉ Tin học, Ngoại ngữ phải đạt trên 80%.
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 20%.
- Có 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn ngành học trong đó có trên 80% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trên chuẩn.

2.2. Số lượng trẻ và Quy mô phát triển lớp học:

- Lớp học: 07 nhóm lớp trở lên.
- Học sinh: 219 trẻ.

Trong các năm từ 2020- 2025 phải huy động hết số trẻ trong độ tuổi mẫu giáo trong địa bàn ra lớp.

- Chất lượng học tập, kỹ năng sống:
 - + Tỷ lệ Bé ngoan + Bé ngoan xuất sắc đạt 100%.
 - + Tỷ lệ bé chuyên cần đạt 98% trở lên.
 - + Tỷ lệ lớp học 2 buổi/ngày đạt 100%.
 - + Trẻ phát triển bình thường: 97% trở lên.
 - + 100% trẻ được học lớp bán trú.
 - + Không xảy ra ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích, tỷ lệ 100%.
 - + Trẻ tham gia và đạt giải trong các hội thi cấp huyện, cấp tỉnh.
 - + Tỷ lệ trẻ bỏ học: 0%

Trẻ được hoạt động trong môi trường thân thiện, chủ động tích cực, có các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực phù hợp với lứa tuổi. 100% trẻ đạt nề nếp lễ giáo và thực hiện tốt các thói quen vệ sinh, hành vi văn minh và giao tiếp ứng xử tốt với mọi người.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Hiệu trưởng tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục đề tu sửa, nâng cấp các phòng học, thiết kế thành các phòng chức năng như Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng nhân viên, phòng y tế, phòng thể chất, phòng nghệ thuật, Nhà bếp, nhà kho, nhà bảo vệ, phòng học được xây dựng và trang bị theo quy định của trường chuẩn Quốc gia.

- Bổ sung mua sắm thêm các thiết bị đồ dùng tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và mua sắm thêm máy vi tính, máy in, các thiết bị văn phòng, thiết bị các phòng chức năng, phòng phục vụ học tập và các phương tiện làm việc phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp & An toàn” theo các tiêu chí mức độ 1 và mức độ 2, kể cả các điểm lẻ.

- Duy trì, giữ vững danh hiệu “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, đơn vị “Đạt chuẩn văn hóa” hàng năm.

3. Phương châm hành động:

“Tận tâm, tận tụy, tận lực, tất cả vì các cháu thân yêu”.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có trẻ học bán trú. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục nề nếp thói quen, hành vi văn minh cho trẻ. Đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, xây dựng môi trường lớp học lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá trẻ theo Bộ chuẩn trẻ 5 tuổi. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Góp phần thực hiện đề án “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và 2025.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có uy tín đối với phụ huynh, có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ về Ngoại ngữ, Tin học, có phong cách sư

phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Chuyên cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo*”, phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” thành phong trào hành động thiết thực, cụ thể, thường xuyên trong giáo dục mầm non.

Người phụ trách: Hiệu trưởng.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Thực hiện và duy trì trường đạt kiểm định chất lượng và chuẩn Quốc gia từ năm 2018 đến năm 2020” và đến năm 2025.

Tham mưu với lãnh đạo Phòng giáo dục đề tu sửa, nâng cấp, trang thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu trong lớp, ngoài trời đảm bảo theo tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Xây dựng và duy trì môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”& An toàn, thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học, thân thiện học sinh tích cực”; “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”. Trường đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, ngộ độc thực phẩm...vv.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Thực hiện đề án “Phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành GD&ĐT tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020 và đến năm 2025.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng, trang Website, thư viện điện tử... của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng hàng năm về Tin học, Ngoại ngữ để sử dụng tốt máy tính phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và nâng cao đề án dạy ngoại ngữ cho trẻ trong trường mầm non.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, giáo viên phụ trách trang tin điện tử của trường.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Duy trì danh hiệu đơn vị đạt chuẩn văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước: Thực hiện theo chỉ tiêu được phân bổ hàng năm theo biên chế nhân sự. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Ngoài ngân sách: Vận động và thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục từ Hội cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cơ quan đơn vị sự nghiệp...trong và ngoài tỉnh để có nguồn kinh phí và hiện vật tạo điều kiện cho nhà trường hoạt động.

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng phục vụ học tập và các phòng chức năng, các công trình khác được thiết kế phù hợp và sắp xếp trật tự, khoa học.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS, hội khuyến học...

6. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường...

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, trẻ và phụ huynh học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng và giữ gìn thương hiệu của nhà trường...

E. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, ban đại diện cha mẹ học sinh, các bậc cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2.1. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, từng giai đoạn.

2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.5. Đối với các Đoàn thể:

- Các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch lồng ghép vào các hoạt động theo tháng, theo tuần để chỉ đạo các hoạt động có hiệu quả
- Kiểm tra theo dõi đánh giá xếp loại thi đua động viên đẩy mạnh phong trào...

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ tháng 9/2017 đến tháng 12/2017:

- + Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.
- + Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.
- + Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung theo từng năm học.
- + Tham mưu và thực hiện đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018 và đến tháng 5/2019.: Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và thực hiện tự đánh giá trường kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn Quốc gia. Đăng ký đánh giá ngoài với cấp trên.

- Giai đoạn 3: Từ đầu năm học 2019 - 2020: Phân đấu đạt danh hiệu Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn Quốc gia. Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Giai đoạn 4: Từ năm 2021-2025: Tiếp tục duy trì và giữ vững danh hiệu Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn Quốc gia. Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

E. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn chiến lược đến năm 2025, trường Mẫu giáo Phong Đông có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến

lược phát triển giáo dục giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 và bổ sung, điều chỉnh năm 2018 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong nhà trường xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Nhà trường kính đề nghị chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để hoàn thiện việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Các bậc phụ huynh học sinh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ cả về vật chất và tinh thần để con em được chăm sóc- nuôi dưỡng -giáo dục tốt nhất. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 và tầm nhìn chiến lược đến năm 2025 đã được (điều chỉnh năm 2018) của trường Mẫu giáo Phong Đông. Đề nghị các bộ phận, cán bộ, viên chức trong nhà trường thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGDĐT (b/c);
- UBND xã PD (b/c);
- Các đ/c BGH (chi đạo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG